

Bản án số: 173/2023/HS-ST
Ngày 21 tháng 11 năm 2023

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Anh Thư

2. Bà Lê Thị Lý

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm – Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đoàn Mạnh Đức – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (điểm cầu trung tâm) và N tạm giữ Công an Q, Tp . (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 179/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1339/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Minh B; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 11/7/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Võ Văn L, sinh năm: 1966; Mẹ: Lý Thị Ú, sinh năm: 1964; A, bà, em ruột: bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh bà em; V, con: Không.

Tiền án: 02 tiền án.

Ngày 17/5/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 72/2018/HSST nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm.

Ngày 08/4/2019, bị cáo thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”. ngày 05/8/2020, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 288/2020/HSST. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 72/2018/HSST ngày 17/5/2018 là 05 năm tù. Ngày 19/01/2023, bị cáo chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 14/6/2023 và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Lê Quỳnh H1, sinh năm 2004; (vắng mặt)

Địa chỉ: 1 đường số B, Phường F, quận G, Tp ..

Người làm Chứng: Anh Phạm Quang D, sinh năm 2004; (vắng mặt)

Địa chỉ: B đường số A, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lý Thị Ú, sinh năm 1964; (vắng mặt)

Địa chỉ: A Hòa Bình, Phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Anh Lâm Hữu T2, sinh năm 1999; (vắng mặt)

Địa chỉ: 5 tỉnh lộ 10, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Lê L1, sinh năm 1972; (vắng mặt)

Địa chỉ: A Hòa Bình, Phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, Võ Minh B nảy sinh ý định tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 14/6/2023, B điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát 59Y2-01908 (dùng giấy decal ghi biển kiểm soát giả 59U1-03979 dán đè lên) lưu thông đến trước số E N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện anh Phạm Quang D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N3-15939 chở bà Lê Quỳnh H1 đang lưu thông trên đường, trên tay bà H1 đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, loại 256Gb, màu trắng để sử dụng. Lợi dụng lúc bà H1 mất cảnh giác, B điều khiển xe mô tô áp sát phía bên phải bà H1, đồng thời dùng tay trái giật chiếc điện thoại bà H1 đang cầm trên tay tăng ga tẩu thoát. Anh D1 và bà H1 lập tức tri hô và đuổi theo B đến trước số A C, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì bắt giữ được B, sau đó giao B cùng vật chứng về Công an phường B, Quận A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận định giá tài sản số 209A/KL-HĐĐGTS ngày 28/7/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự - Ủy ban nhân dân Quận A1 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, loại 256Gb, màu trắng, số Imei: 352192207647339 trị giá 21.500.000 đồng (Hai mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Võ Minh B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của B phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, loại 256Gb, màu trắng, số Imel: 352192207647339. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã trả cho bị hại bà Lê Quỳnh H1;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát: 59Y2-01908 qua xác minh do ông Lâm Hữu T2 đứng tên chủ sở hữu. Ông T2 khai đã bán xe mô tô trên cho ông Lê L1 (Sinh năm: 1972; Hộ khẩu thường trú: A Hòa Bình, Phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) vào năm 2017 với giá 5.000.000 đồng. Ông L1 khai vào năm 2017, bà Lý Thị Ú (mẹ ruột của B) nhờ

ông L1 đứng tên hợp đồng mua xe mô tô trên. Bà Ú khai cho B mượn xe nhưng không biết B sử dụng đi cướp giật tài sản của người khác;

- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Võ Minh B; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 59Y2-01908 tên Lâm Hữu T2 lưu trong hồ sơ vụ án;

- 01 đĩa DVD chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội lưu trong hồ sơ vụ án;

- 01 miếng giấy decal ghi biển kiểm soát giả: 59U1-03979 (dùng để dán đè lên biển kiểm soát xe mô tô 59Y2-01908).

Tạm giữ của B:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, loại 128Gb, màu tím, số Imei: 356703855333943 qua xác minh là tài sản của bà Lý Thị Ú đưa cho B mượn sử dụng.

- 01 áo khoác dài tay, màu đen, có chữ Adidas; 01 quần Jeans dài, màu xanh mà B sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Hiện Công an Q đang tạm giữ số vật chứng trên.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

- + Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 191/CT-VKS-Q1 ngày 25 tháng 10 năm 2023 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại

- Cho bà bà Lý Thị Ú: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát: 59Y2-01908, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 59Y2-01908 tên Lâm Hữu T2, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, loại 128Gb, màu tím, số Imei: 356703855333943 qua xác minh là tài sản của bà Lý Thị Ú đưa cho B mượn sử dụng.

- Bị cáo Võ Minh B: 01 giấy chứng minh nhân dân tên Võ Minh B; lưu trong hồ sơ vụ án;

Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng giấy decal ghi biển kiểm soát giả: 59U1-03979 (dùng để dán đè lên biển kiểm soát xe mô tô 59Y2-01908); 01 áo khoác dài tay, màu đen, có chữ Adidas; 01 quần Jeans dài, màu xanh mà B sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Về phân trách nhiệm dân sự: Chị Lê Quỳnh H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo thống nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Q; Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp toàn bộ tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định vào khoảng 01 giờ 20 phút ngày 14/6/2023, bị cáo Võ Minh B đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát 59Y2-01908 (dùng giấy decal ghi biển kiểm soát giả 59U1-03979 dán đè lên) lưu thông đến trước số E N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì áp sát phía bên phải chị Lê Quỳnh H1 do anh Phạm Quang D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N3-15939 chở, đang lưu thông trên đường đồng thời dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, loại 256Gb, màu trắng chị

H1 đang cầm trên tay tăng ga tàu thoát. Anh D1 và bà H1 lập tức tri hô và đuổi theo B đến trước số A C, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì bắt giữ được B, sau đó giao B cùng vật chứng về Công an phường B, Quận A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[2] Xét Theo kết luận định giá tài sản số 209A/KL-HĐĐGTS ngày 28/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự kết luận 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax, loại 256Gb, màu trắng, số Imei: 352192207647339, đã qua sử dụng trị giá 21.500.000 đồng (Hai mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng).

[4] Xét: từ nội dung nhận định tại mục [2] và [3] đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Võ Minh B phạm tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cướp giật tài sản” là các tình tiết định khung cho hành vi phạm tội của bị cáo do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về vật chứng vụ án:

Trả lại

- Cho bà bà Lý Thị Ú: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát: 59Y2-01908, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 59Y2-01908 tên Lâm Hữu T2, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, loại 128Gb, màu tím, số Imel: 356703855333943.

- Bị cáo Võ Minh B: 01 giấy chứng minh nhân dân tên Võ Minh B;

Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng giấy decal ghi biển kiểm soát giả: 59U1-03979 (dùng để dán đề lên biển kiểm soát xe mô tô 59Y2-01908); 01 áo khoác dài tay, màu đen, có chữ Adidas; 01 quần Jeans dài, màu xanh mà B sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Minh B1 phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng quy định tại điểm d, i Khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Minh bạo E 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2023.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại

+ Cho bà bà Lý Thị Ú: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển kiểm soát: 59Y2-01908 SM: 59Y2-01908 SK: RLCE5P70AY045526, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, số Imei: 356703855333943;

Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng giấy decal ghi biển kiểm soát giả: 59U1-03979 (dùng để dán đề lên biển kiểm soát xe mô tô 59Y2-01908); 01 áo khoác dài tay, màu đen, có chữ A; 01 quần Jeans dài màu xanh.

(Tất cả theo phiếu nhập kho vật chứng số 259/2023/PNK-THAHS ngày 24/10/2023 của Công an Q.)

Trả lại cho bà Lý Thị Ú 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 59Y2-01908 tên Lâm Hữu T2 và bị cáo Võ Minh B 01 giấy chứng minh nhân dân tên Võ Minh B; tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội. (tất cả hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án)

- Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng;

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Võ Minh B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Lê Quỳnh H1, bà Lý Thị Ú, anh Lâm Hữu T2, ông Lê L1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Sỹ Hùng